

Số: 6757/UBND-NNTN

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 11 năm 2018

V/v đề xuất dự án thành phần:
Hiện đại hóa thủy lợi nhằm
thích ứng với biến đổi khí hậu
tỉnh Quảng Ngãi vay vốn
OCR của ADB

| | |
|-------------------------------|-----------------|
| TT CÔNG BÁO & TIN BỘC Q. NGÃI | |
| ĐẾN | Số: 10245 |
| | Ngày: 5/11/2018 |
| | Chuyên: |

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 7199/BNN-HTQT ngày 18/9/2018 về việc khả năng tham gia dự án hiện đại hóa thủy lợi nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu vay vốn OCR của ADB, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã có Công văn số 5982/UBND-NNTN ngày 04/10/2018 về khả năng tham gia dự án Hiện đại hóa thủy lợi nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu vay vốn OCR của ADB.

Sau khi xem xét Đề xuất dự án thành phần: Hiện đại hóa thủy lợi nhằm thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Ngãi vay vốn OCR của ADB do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập (Có Đề xuất dự án kèm theo); UBND tỉnh thống nhất Đề xuất dự án với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án thành phần: Hiện đại hóa thủy lợi nhằm thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Ngãi thuộc dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng với biến đổi khí hậu vay vốn OCR của ADB (CAIM-ADB9).

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi.

3. Mục tiêu dự án: Tăng cường khả năng thích ứng với hạn hán, biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả thủy lợi phục vụ tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững các hệ thống tưới thông qua đầu tư hiện đại hóa thủy lợi, nâng cao hiệu quả của dịch vụ quản lý tưới, kỹ thuật tưới và hoạt động của hệ thống công trình thủy lợi.

4. Nội dung đề xuất dự án thành phần

a) Tiểu dự án 1:

Xây dựng mới 03 Hồ chứa nước: Hồ chứa nước Trà Bói, huyện Trà Bồng; Hồ chứa nước Bầu Đen, huyện Đức Phổ và Hồ chứa nước Gỏi Chạch, huyện Ba Tơ, cụ thể như sau:

a1) Hồ chứa nước Trà Bói, huyện Trà Bồng: Diện tích lưu vực $F_{IV}=34 \text{ km}^2$, có nhiệm vụ tưới cho khoảng 370 ha đất sản xuất nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt cho khoảng 20.000 người dân thuộc 02 xã Trà Phú và Trà Bình, bổ sung nước để phòng chống hạn cho hạ du, nuôi trồng thủy sản, gồm các hạng mục:

- Đập dâng bằng bê tông với chiều cao đập $H=13,5$ m, bề rộng đập tràn $B=60$ m; cống lấy nước có kích thước $B \times h=1,2 \times 1,2$ (m); cống xả cát có kích thước $B \times h=1,8 \times 1,8$ (m), kết cấu bằng bê tông cốt thép.

- Hệ thống kênh bao gồm: Kênh chính với tổng chiều dài $L=5,4$ km và kênh nhánh dài $L=8,5$ km; kênh mặt cắt ngang chữ nhật, kết cấu bằng bê tông cốt thép.

a2) Hồ chứa nước Bầu Đen, huyện Đức Phổ: Diện tích lưu vực $F_{lv}=2,9$ km², có nhiệm vụ tưới cho khoảng 120 ha đất sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, gồm các hạng mục:

- Đập đất nhiều khối có chiều dài $L=590$ m, chiều cao đập $H=13,5$ m; tràn xả lũ có bề rộng ngưỡng tràn $B=18$ m; cống lấy nước bằng ống thép có đường kính ống $D300$ và bọc ngoài bê tông cốt thép.

- Hệ thống kênh tưới có chiều dài $L=4,0$ km; hình thức kênh hở, mặt cắt chữ nhật, kết cấu bằng bê tông cốt thép.

a3) Hồ chứa nước Gội Chạch, huyện Ba Tơ: Diện tích lưu vực $F_{lv}=10,8$ km², có nhiệm vụ tưới cho khoảng 120 ha đất sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, gồm các hạng mục:

- Đập dâng bằng bê tông với chiều cao đập $H=9$ m, bề rộng đập tràn $B=30$ m; 02 cống lấy nước có kích thước $B \times h=0,8 \times 1,0$ (m); 02 cống xả cát có kích thước $B \times h=1,6 \times 1,8$ (m), kết cấu bằng bê tông cốt thép.

- Hệ thống kênh bao gồm: Kênh chính với tổng chiều dài $L=5,9$ km và kênh nhánh là $L=2,2$ km; kênh mặt cắt ngang chữ nhật, kết cấu bằng bê tông cốt thép.

- Đường thi công kết hợp quản lý với chiều dài $L=3,7$ km, bề rộng mặt đường $B=5$ m, kết cấu bằng bê tông.

b) Tiểu dự án 2:

Nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống thủy lợi Thạch Nham (Ngoài các hạng mục công trình thuộc Dự án Nâng cấp hệ thống thủy lợi Thạch Nham do Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 6 quản lý thực hiện đầu tư):

b1) Kiên cố hóa khoảng 57,34 km kênh thuộc hệ thống công trình thủy lợi Thạch Nham, gồm: B3-15, B3-16, B4-2, B6-2, B8-3, B8-3-3, B8-12, B8-15, B8-15-2, B8-17, NVC16, N4, NVC16-2, N10-12, N12-7, N14, N10-2, N10-4, S20. Hiện đại hóa hệ thống kênh nhằm đảm bảo nước tưới cho khoảng 7.407 ha đất sản xuất nông nghiệp (tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng chủ lực có giá trị kinh tế cao, áp dụng các kỹ thuật tưới tiên tiến, tiết kiệm nước), cấp nước sinh hoạt, công nghiệp, nuôi trồng thủy sản..., tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư mạnh dạn đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

b2) Sửa chữa, nâng cấp 05 trạm bơm gồm: Trạm bơm số 5, 6, 10, KB12-C1 và KB12-C2 đảm bảo cung cấp nước tưới cho 712 ha đất sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao năng suất nông nghiệp, phòng chống hạn hán, ổn định công trình.

c) Tiểu dự án 3:

Hiện đại hóa thiết bị vận hồ chứa nước Núi Ngang:

- Nâng cấp hệ thống đóng mở cửa van đập tràn.
- Lắp đặt Pittông đóng mở 03 cửa van tràn xả lũ.
- Lắp đặt hệ thống quan trắc, giám sát vận hành tự động các cửa van tràn xả lũ, cống lấy nước đầu kênh.
- Xây dựng quy trình vận hành điều tiết hồ chứa nước.

d) Tiểu dự án 4:

Ứng dụng công nghệ thông tin trong vận hành kênh tưới và trang thiết bị quan trắc hồ chứa nước:

- Đối với hệ thống kênh: Quản lý nguồn nước cấp tưới bằng thiết bị đóng mở tự động thông qua hệ thống quan trắc, giám sát tại các cống tưới đầu kênh, tiết kiệm nguồn nước, giảm chi phí quản lý, vận hành.
- Đối với hồ chứa nước (20 hồ chứa nước lớn và vừa): Lắp đặt các thiết bị quan trắc đập; quan trắc khí tượng, thủy văn chuyên dùng; thiết bị giám sát vận hành hồ chứa và vùng hạ du công trình.

đ) Tiểu dự án 5:

Tập huấn, đào tạo và trang bị cho các đơn vị quản lý, khai thác thủy lợi, gồm các hoạt động:

- Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, nhân viên trực tiếp quản lý vận hành nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.
- Đầu tư các trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, vận hành và bảo vệ công trình thủy lợi.

5. Dự kiến thời gian thực hiện của dự án thành phần

- a) Thời gian chuẩn bị dự án từ năm 2019-2020.
- b) Thời gian thực hiện dự án từ năm 2021-2026.

6. Khái toán tổng mức đầu tư dự án thành phần: Khoảng 590.000 triệu đồng (sẽ được chuẩn xác trong giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án).

Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cấp ngành trung ương quan tâm xem xét, thống nhất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BQL Trung ương các dự án thủy lợi (CPO);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), KT, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh838).

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng